

Bản án số: 225/2022/HS-PT  
Ngày: 26-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Phụng

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Quán

Ông Nguyễn Thiện Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:***

Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2022/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

***Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Văn S, sinh ngày 22/5/1975 tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: Số 195/8, ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị T1; có vợ tên Phạm Thị L và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

***Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:***

***- Bị hại:*** Ông Nguyễn Tân S1, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Số 203/8, ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Chung Kim C1, sinh năm: 1957. Nơi cư trú: Số 348/36 đường D, khu phố 2, thị trấn V, huyện C, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/4/2022, Nguyễn Văn S đi soi cua, ốc gần nhà ông Nguyễn Tấn S1, địa chỉ ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Long An phát hiện tại nhà kho nhà ông S1 có các bao đựng dây điện để xông đèn thanh long, S nảy sinh ý định trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. S trộm của ông S1 03 bao dây điện hiệu Cadivi, dây đôi, lõi đồng, vỏ bọc màu xanh có trọng lượng 54,5kg, giá trị định giá là 5.016.000 đồng, đem bán cho cho vừa phước liệu của ông Chung Kim C1 với giá 40.000 đồng/kg, nhưng ông Chi tính tiền 54kg là 2.160.000 đồng.

Ngày 14/4/2022, S trộm trong nhà kho của ông S1 01 bao dây điện, trọng lượng 20kg, giá trị định giá là 1.841.000 đồng. Ngày 15/4/2022, S tiếp tục trộm 02 bao dây điện của ông S1, trọng lượng 38kg, giá trị định giá là 3.498.000 đồng. S bán 03 bao dây điện cho ông Chung Kim C1 được 2.320.000 đồng. Ngày 16/4/2022, S trộm 02 bao dây điện có trọng lượng 43kg, giá trị định giá là 3.958.000 đồng, bán cho ông Chung Kim C1 được 1.720.000 đồng. Ngày 17/4/2022, S trộm 01 bao dây điện của ông S1 có trọng lượng 24kg, giá trị định giá là 2.209.000 đồng, mang về cất giấu tại nhà. Tổng trọng lượng dây điện S trộm của ông S1 là 179,5kg. Đến ngày 19/4/2022, ông S1 phát hiện dây điện bị mất trộm nên xem lại hình ảnh camera và trình báo Công an xã A. Cơ quan Công an làm việc bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện C đối với tài sản trộm cắp: Giá trị định giá (179,5kg/4,4kg) x 900.000 đồng x 45%=16.522.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 06/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Do hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo S về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin bãi nại cho bị cáo, bản thân bị cáo có thời gian tham gia bộ đội có nhiều thành tích, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Xét thấy: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên không có căn cứ chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C về hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Từ ngày 13/4/2022 đến ngày 17/4/2022, bị cáo đã lén lút trộm cắp 09 bao đựng dây điện hiệu Cadivi, dây đôi, lõi đồng, vỏ bọc màu xanh, tổng trọng lượng là 179,5kg, trị giá theo định giá là 16.522.000 đồng của ông Nguyễn Tân S1 đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn S có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét

xử đối với bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin bãi nại cho bị cáo; bản thân bị cáo có thời gian tham gia bộ đội có nhiều thành tích, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản nhiều lần nên bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự, mà phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, bị cáo yêu cầu được hưởng án treo là không có căn cứ, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[5] Các quyết định của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTTC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Phụng**